

Số: 07/2026/QĐST-HC

Hải Phòng, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút đơn khởi kiện trong trường hợp không có yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 01/2025/TLST-HC ngày 28/10/2025 và số 01A/2025/TLST-HC ngày 25/12/2025 Về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai, giữa:

Người khởi kiện: Ông Dương Văn N sinh năm 1952; số CCCD: 031052009871; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân phường A, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Số A đường C, phường A, thành phố Hải Phòng;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương Văn K sinh năm 1933; số CCCD: 031033002250; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Bà Dương Thị C sinh năm 1944; số CCCD: 031144000718; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Dương Văn Thân S năm 1956; số CCCD: 031056007595; địa chỉ: 3 Đại lộ T, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Bà Bùi Thị V sinh năm 1955; số CCCD: 031155003580; địa chỉ: 2 Chùa H, phường L, thành phố Hải Phòng;

- Bà Bùi Thị Thủy S1 năm 1959; số CCCD: 031159007694; địa chỉ: Ấp C, P, xã N, tỉnh Đồng Nai.

- Bà Bùi Thị N1 sinh năm 1961; số CCCD: 031161007313; địa chỉ: 2 L, phường G, thành phố Hải Phòng;

- Bà Phạm Thị M sinh năm 1965; số CCCD: 031163000744; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Anh Dương Quốc Bình S2 năm 1989; số CCCD: 031089006604; địa chỉ: Tổ

dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Chị Dương Thị H sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Bà Dương Thị C1 sinh năm 1965; số CCCD: 031165006611; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Dương Văn C2 sinh năm 1968; số CCCD: 031068000089; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Anh Dương Văn C3 sinh năm 1971; số CCCD: 031071007125; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Chị Dương Thị H1 sinh năm 1974; số CCCD: 031174004020; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Anh Dương Văn C4 sinh năm 1974; số CCCD: 031074014879; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Anh Dương Văn T sinh năm 1981; số CCCD: 031081006647; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Trịnh Nguyên S3 năm 1959; số CCCD: 031059001841; địa chỉ: Số D lô D M, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị Y sinh năm 1964; số CCCD: 031164008679; địa chỉ: số F lô D M, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Chi nhánh văn phòng Đ5, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Trung tâm hành chính C14, số A đường C phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Phạm Văn C5 sinh năm: 1963, bà Nguyễn Thị N2 sinh năm: 1963; cùng địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố Hải Phòng;

- Ông Đỗ Văn C6, sinh năm: 1950; địa chỉ: Thôn N, xã T, thành phố Hải Phòng;

- Ông Phạm Văn Đ sinh năm 1964, bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường N, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1989, bà Lê Thị P, sinh năm: 1991; cùng địa chỉ: Số A lô B K, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1979, bà Đinh Thị S4, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Tổ E Cam lộ B, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Giang Khánh C7, sinh năm 1979; địa chỉ: tại 3 Đ, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987, bà Trần Thị M1, sinh năm: 1989; cùng địa chỉ: T lô L,H, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Ông Bùi Quang Đ1, sinh năm 1988, bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: Thôn P, xã N, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Phạm Văn Ú, sinh năm 1985, bà Nguyễn Thị C8, sinh năm: 1992; cùng địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên.
- Bà Phạm Thị Kim H2, sinh năm 1975; số CCCD: 031175011826; địa chỉ: Số A C, phường L, thành phố Hải Phòng;
- Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1982, số CCCD: 030082012866, bà Bùi Thị H4, sinh năm 1982, số CCCD: 031182012270; cùng địa chỉ: Số D T, phường H, Hải Phòng;
- Ông Nguyễn Văn H5, sinh năm 1987, bà Đỗ Thị Thu H6, sinh năm 1992; cùng địa chỉ: A, phường N, thành phố Hải Phòng;
- Ông Mai Xuân C9, sinh năm 1986, bà Nguyễn Thị M2, sinh năm: 1989; cùng địa chỉ: Thôn N, Xã N, thành phố Hải Phòng;
- Ông Dương Văn K2, sinh năm 1978, bà Phạm Thị H7, sinh năm: 1982; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, TP Hải Phòng;
- Ông Đặng Văn L1, sinh năm 1992, bà Phạm Thị H8, sinh năm: 1992; cùng địa chỉ: Thôn A xã V, thành phố Hải Phòng;
- Bà Nguyễn Thị Kim N3, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Ninh Bình.
- Ông Vũ Văn T3, sinh năm 1969, bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1974; cùng địa chỉ: Thôn H, xã V, thành phố Hải Phòng;
- Ông Vũ Văn Đ2, sinh năm 1980, bà Phạm Thị S5, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Thôn T, xã C, thành phố Hải Phòng;
- Bà Nguyễn Thị H9, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố G, phường X, quận N, thành phố Hà Nội.
- Ông Vũ Văn B, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ H phường K, thành phố Hải Phòng, bà Ngô Kim T5, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ A phường L, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đoàn Văn N4, sinh năm 1975, bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số A lô B M, Sở Dầu phường H, Hải Phòng;
- Bà Phạm Thị B1, sinh năm 1977; địa chỉ: Số A Lô C Đ, Sở Dầu, Hồ N, thành phố Hải Phòng;
- Bà Nguyễn Thị Thu T6, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ C phường N, quận L, thành phố Hà Nội.
- Ông Phạm Đình H10, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn M, xã N, thành phố Hải Phòng;
- Ông Hoàng Đình Đ3, sinh năm 1959, bà Nguyễn Thị Sơn H11, sinh năm 1964; cùng địa chỉ: Tổ D, phường N, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đinh Xuân H12, sinh năm 1977, số CCCD: 034077009032; bà Nguyễn Thị Kim D1, số CCCD: 031178058160; sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số B K, phường A, Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981, số CCCD: 031081024471, địa chỉ: Tổ A phường K, TP Hải Phòng, bà Đoàn Thị H13, sinh năm 1984, số CCCD: 031184004475; địa chỉ: Số C V, phường K, thành phố Hải Phòng;
- Ông Ngô Quốc T7, sinh năm 1992, Lê Thị B2, sinh năm 1994; cùng địa chỉ: Xã A, thành phố Hải Phòng;
- Ông Phạm Văn T8, sinh năm 1991, số CCCD: 037091005021 và bà Vũ Thị T9, sinh năm 1991, số CCCD: 037191001683; cùng địa chỉ: Thôn Đ, K, phường Y, tỉnh Ninh Bình.
- Ông Phạm Khắc C10, sinh năm 2005, số CCCD: 030205003543; địa chỉ: Thôn Đ, K, phường Y, tỉnh Ninh Bình.
- Ông Đoàn Văn N5, sinh năm 1980, bà Nguyễn Thị N3, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, thành phố Hải Phòng;
- Ông Trần Đức N6, sinh năm 1979, bà Vũ Thị M3, sinh năm 1984; cùng địa chỉ: Xóm A thôn T, xã T, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đào Đình T10, sinh năm 1970, bà Bạch Thị H14, sinh năm 1972; địa chỉ: số B H, phường L, thành phố Hải Phòng;
- Bà Lê Thị H15, sinh năm 1980; địa chỉ: Số B ngõ G T, phường T, thành phố Hà Nội.
- Ông Vũ Khắc T11, sinh năm 1990; địa chỉ: T, Quán T, phường K, thành phố Hải Phòng;
- Ông Giang Đình L2, sinh năm 1995; địa chỉ: Số C T, phường L, Hải Phòng, bà Bùi Thị H16, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, phường A, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đào Xuân C11, sinh năm 1962, bà Nguyễn Thị N7, sinh năm 1976; cùng địa chỉ: 13/37/109/185 T, phường A, TP Hải Phòng;
- Ông Đỗ Minh T12, sinh năm 1972, bà Phạm Thị Minh N8, sinh năm 1975; địa chỉ: A T, phường H, thành phố Hải Phòng;
- Ông Vũ Đình C12, sinh năm 1982, bà Lưu Thị Thu H17, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn H, Xã T, thành phố Hải Phòng;
- Ông Lê Công C13, sinh năm 1982, bà Nguyễn Thanh T13, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn F, H, xã Q, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đào Mạnh T14, sinh năm 1972, bà Đào Thị H18, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn D, C, xã V, thành phố Hải Phòng;
- Ông Hoàng Văn H19, sinh năm 1984, bà Vũ Thị Kim A1, sinh năm 1983; địa chỉ: TDP Q, phường A, thành phố Hải Phòng;
- Ông Vũ Ngọc T15, sinh năm 1981, bà Nguyễn Thị Thu T16, sinh năm 1986; địa chỉ: 3 H, phường H, thành phố Hải Phòng;
- Ông Đặng Công Đ4, sinh năm 1986, bà Phạm Thị Hồng L3, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn V, A, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Bà Phạm Thị Ngọc A2, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn V, Đ, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Vũ Văn T17, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Q, xã B, tỉnh Hưng Yên, bà Nguyễn Thị Tuyết H20, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn K, xã B, tỉnh Hưng Yên.

- Ông Phạm Minh N8, sinh năm 1981, bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: A C126 T, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Bà Nguyễn Thị Bích M4, sinh năm 1970; địa chỉ: 1 L, L, phường G thành phố Hải Phòng;

- Ông Đào Văn T18, sinh năm 1979, bà Lê Thị H21, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Thôn C, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Vũ Khắc V1, sinh năm 1993; địa chỉ: L, Quán T, phường K, thành phố Hải Phòng, bà Trịnh Thị Thu H22, sinh năm 2002; địa chỉ: T, Quán T, phường K, TP Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Quang T19, sinh năm 1967, bà Đặng Thị Bích L4, sinh năm 1962; cùng địa chỉ: số A B Tập thể G, phường G, Hà Nội.

- Ông Lê Chí H23, sinh năm 1981, bà Hà Thị Việt T20, sinh năm 1983; cùng địa chỉ: A C, Hồ N, phường L, thành phố Hải Phòng;

- Ông Nguyễn Văn P1, sinh năm 1983, bà Bùi Thị L5, sinh năm 1991; cùng địa chỉ: TDP G, L, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Bùi Quý L6, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện V, Hưng Yên, bà Đỗ Thị Kim O, sinh năm 1979; địa chỉ: Số C T, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Dương Thế T21, sinh năm 1969; địa chỉ: Số H Tập thể C, V, phường N, Hải Phòng, bà Nguyễn Thị Phương T22, sinh năm 1979; địa chỉ: Số C T, phường A, thành phố Hải Phòng;

- Văn phòng đăng ký đất đai thành phố H;

- Văn phòng đăng kí đất - Chi nhánh A3; địa chỉ: Số A đường C, phường A, thành phố Hải Phòng;

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị T23:

- Chị Dương Thị H24, sinh năm 1969;

- Chị Dương Thị H25, sinh năm 1972;

- Anh Dương Văn K3, sinh năm 1974;

- Anh Dương Văn K2, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường A, TP Hải Phòng;

- Chị Dương Thị H26, sinh năm 1962; địa chỉ: Khu E, phường H, thành phố Hải Phòng;

- Chị Dương Thị H27, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố D, phường H, thành phố Hải Phòng;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về quyền khởi kiện lại: Ông Dương Văn N có quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Dương Văn N là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng